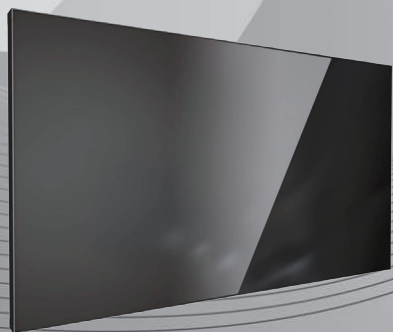




Sổ hướng dẫn sử dụng

46D9115

55D9115



Vui lòng đọc sổ hướng dẫn này trước khi sử dụng và lưu giữ nó để tham khảo sau này.

www.aoc.com

©2019 AOC. Với mọi bản quyền được bảo lưu.

Hướng dẫn an toàn

Biện pháp phòng ngừa an toàn và bảo dưỡng



CẢNH BÁO: Sử dụng các nút điều khiển, điều chỉnh hoặc quy trình khác với những hướng dẫn được nêu rõ trong tài liệu này có thể khiến người dùng dễ bị điện giật, gặp các rủi ro về điện và/hoặc cơ học.

Hãy đọc và thực hiện theo các hướng dẫn sau khi kết nối và sử dụng màn hình:

Hoạt động:

- Không đặt màn hình trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời và tránh xa bếp lò hoặc mọi nguồn nhiệt khác.
- Di chuyển mọi đồ vật có thể rơi vào các lỗ thông gió hoặc ngăn cản quá trình làm mát thích hợp của các linh kiện điện tử bên trong màn hình.
- Không bít kín các lỗ thông gió trên thân màn hình Vibe.
- Đảm bảo đặt màn hình ở gần nơi dễ tiếp cận phích cắm và ổ cắm điện.
- Khi tắt màn hình bằng cách rút dây nguồn, hãy đợi 6 giây trước khi cắm lại cáp nguồn để hoạt động bình thường.
- Đảm bảo luôn sử dụng dây nguồn được cấp phép. Nếu thiếu cáp nguồn, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành tại địa phương bạn.
- Không đặt màn hình ở nơi rung động hay va đập mạnh trong khi sử dụng.
- Tránh làm rơi màn hình trong quá trình sử dụng hoặc vận chuyển.

Bảo dưỡng:

- Để bảo vệ màn hình không bị hư hỏng, không đè nén quá mạnh lên mặt màn hình LCD. Khi di chuyển màn hình, hãy nắm chặt khung màn hình để nhấc lên; không nhấc màn hình bằng cách đặt bàn tay hoặc ngón tay lên mặt màn hình LCD.
- Rút phích cắm màn hình nếu bạn không định sử dụng nó trong thời gian dài.
- Rút phích cắm màn hình nếu bạn cần lau chùi màn hình bằng một miếng vải hơi ướt. Bạn có thể lau màn hình bằng vải khô khi đã ngắt điện. Tuy nhiên, đừng bao giờ dùng dung môi hữu cơ, chẳng hạn như cồn hoặc các chất lỏng có nguồn gốc từ amoniac để lau màn hình.
- Để tránh nguy cơ bị điện giật hoặc hỏng vĩnh viễn phần cứng, không đặt màn hình ở nơi có bụi, mưa, nước hoặc môi trường quá ẩm ướt.
- Nếu màn hình bị ướt, hãy lau nó bằng vải khô càng sớm càng tốt.
- Nếu chất lạ hoặc nước dính vào màn hình, hãy ngắt điện ngay và rút dây nguồn. Sau đó loại bỏ chất lạ hoặc nước rồi gửi màn hình đến trung tâm bảo hành.
- Không cất giữ hoặc sử dụng màn hình ở nơi có nguồn nhiệt, ánh nắng trực tiếp hoặc quá lạnh.
- Để duy trì hiệu suất hoạt động tối ưu của màn hình và đảm bảo kéo dài thời gian sử dụng, chúng tôi khuyến nghị bạn sử dụng màn hình ở nơi có phạm vi nhiệt độ và độ ẩm sau đây.
 - Nhiệt độ: 0-40°C 32-104°F
 - Độ ẩm: độ ẩm tương đối (RH) 20-80%

QUAN TRỌNG: Luôn bật chương trình bảo vệ màn hình động khi bạn không ở bên cạnh màn hình. Luôn kích hoạt ứng dụng nạp mới lại màn hình định kỳ nếu màn hình hiển thị nội dung tĩnh không thay đổi. Hiện thị liên tục các hình ảnh đứng yên hoặc tĩnh trong một thời gian dài có thể gây ra hiện tượng "thử nóng" - còn được gọi là "ảnh ảo" hay "ảnh bóng ma" trên màn hình của bạn. Đây là hiện tượng phổ biến trong công nghệ màn hình LCD. Trong hầu hết các trường hợp, hiện tượng "thử nóng" hay "ảnh ảo" hay "ảnh bóng ma" sẽ biến mất dần trong một thời gian sau khi nguồn đã được tắt.

CẢNH BÁO: Các hiện tượng "thử nóng", "ảnh ảo" hoặc "ảnh bóng ma" nghiêm trọng sẽ không biến mất và cũng không thể khắc phục. Điều này cũng không được bảo hành theo các điều khoản bảo hành.

Bảo hành:

- Chỉ nhân viên bảo hành chuyên nghiệp mới được quyền mở vỏ bọc màn hình.
- Nếu bạn có nhu cầu sửa chữa hoặc tích hợp màn hình, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành tại địa phương.



Nếu màn hình không hoạt động bình thường và bạn đã thực hiện theo các hướng dẫn trong tài liệu này, hãy liên hệ với kỹ thuật viên hoặc trung tâm bảo hành địa phương.

Hãy đọc và thực hiện theo các hướng dẫn sau khi kết nối và sử dụng màn hình:



- Tham khảo ý kiến kỹ thuật viên bảo hành nếu màn hình không hoạt động bình thường khi bạn đã thực hiện theo các hướng dẫn trong sổ hướng dẫn sử dụng này.
- Chỉ nhân viên bảo hành chuyên nghiệp mới được quyền mở nắp bảo vệ mặt sau màn hình.
- Không đặt màn hình trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời và tránh xa bếp lò hoặc mọi nguồn nhiệt khác.
- Di chuyển mọi đồ vật có thể rơi vào các lỗ thông gió hoặc ngăn cản quá trình làm mát thích hợp của các linh kiện điện tử bên trong màn hình.
- Không bịt kín các lỗ thông gió trên vỏ màn hình.
- Giữ màn hình luôn khô ráo. Để tránh bị điện giật, không đặt màn hình dưới mưa hoặc nơi có độ ẩm quá cao.
- Khi tắt màn hình bằng cách rút cáp nguồn hoặc dây điện DC, hãy đợi 6 giây trước khi cắm lại cáp nguồn hoặc dây điện DC để màn hình hoạt động bình thường.
- Để tránh nguy cơ bị điện giật hoặc hỏng vĩnh viễn màn hình, không đặt màn hình dưới mưa hoặc nơi có độ ẩm quá cao.
- Đảm bảo đặt màn hình ở gần nơi dễ tiếp cận phích cắm và ổ cắm điện.
- Dây nguồn của sản phẩm này được trang bị phích cắm tiếp đất ba dây. Phích cắm chỉ phù hợp với ổ cắm điện tiếp đất. Đảm bảo ổ cắm điện được tiếp đất đúng cách trước khi cắm phích dây nguồn. Không cắm phích cắm vào ổ cắm điện chưa tiếp đất. Liên hệ với kỹ thuật viên của bạn để biết thêm chi tiết.
- **QUAN TRỌNG:** Luôn kích hoạt trình bảo vệ màn hình trong khi dùng ứng dụng của bạn. Nếu ảnh tĩnh có độ tương phản cao vẫn hiển thị trên màn hình trong một thời gian dài, nó có thể để lại hiện tượng 'ảnh ảo' hoặc 'ảnh bóng ma' ở phía trước màn hình. Đây là hiện tượng phổ biến được gây ra bởi những khiếm khuyết vốn có trong công nghệ LCD. Trong hầu hết các trường hợp, hiện tượng "ảnh ảo" sẽ biến mất dần trong một thời gian sau khi nguồn đã được tắt. Lưu ý rằng hiện tượng ảnh ảo có thể không được sửa chữa và không được bảo hành theo chính sách bảo hành.

Thông báo của Ủy ban Truyền thông Liên bang (FCC) (Chỉ ở Mỹ)



Thiết bị này đã được thử nghiệm và chứng nhận là tuân thủ các giới hạn về thiết bị số Loại A theo Phần 15 của Quy định FCC. Các giới hạn này được thiết kế nhằm cung cấp khả năng bảo vệ phù hợp đối với sự cố nhiễu sóng có hại trong môi trường thương mại. Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể phân tán năng lượng tần số vô tuyến, và có thể gây ra sự cố nhiễu sóng có hại cho các phương tiện liên lạc vô tuyến nếu không được lắp đặt và sử dụng theo số hướng dẫn sử dụng. Hoạt động của thiết bị này trong khu dân cư có khả năng gây ra sự cố nhiễu sóng có hại và trong trường hợp này, người dùng bắt buộc phải khắc phục sự cố nhiễu sóng bằng chi phí của mình.



Những thay đổi hoặc sửa đổi chưa được chấp nhận rõ ràng bởi bên chịu trách nhiệm tuân thủ có thể vô hiệu hóa quyền sử dụng thiết bị này của người dùng.

Chỉ sử dụng cáp có vỏ bọc RF được kèm theo màn hình khi kết nối màn hình này với thiết bị máy tính. Để tránh thiệt hại có thể dẫn đến nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật, không để thiết bị này dưới mưa hoặc ở môi trường có độ ẩm quá cao.



Thiết bị này tuân thủ Phần 15 của Quy Định FCC. Hoạt động tuân thủ hai điều kiện sau đây: (1) Thiết bị này có thể không gây ra sự cố nhiễu sóng có hại và (2) thiết bị này phải chấp nhận mọi sự cố nhiễu sóng thu được, kể cả nhiễu sóng có thể gây ra hoạt động không mong muốn.

Thải bỏ màn hình sau khi hết hạn sử dụng

Màn hình thông tin công cộng mới của bạn chứa các vật liệu có thể tái chế và tái sử dụng. Các công ty chuyên dụng có thể tái chế sản phẩm của bạn để tăng số lượng chất thải có thể tái sử dụng và giảm thiểu số lượng rác thải cần xử lý.

Hãy tìm hiểu thêm về các quy định tại địa phương về cách thải bỏ màn hình cũ của bạn từ đại lý bán hàng.

(Dành cho khách hàng tại Canada và Mỹ)

Sản phẩm này có thể chứa chì và/hoặc thủy ngân. Hãy thải bỏ theo quy định của địa phương - tiểu bang và liên bang. Để biết thêm thông tin về cách tái chế, hãy truy cập www.eia.org (Sáng kiến giáo dục tiêu dùng)

Thiết bị rác thải điện và điện tử bị-WEEE

Lưu ý đối với người dùng ở Mỹ:

Hãy thải bỏ màn hình theo tất cả các quy định của Địa phương, Tiểu bang và Liên bang. Để biết thêm thông tin về cách thải bỏ và tái chế, hãy truy cập: www.mygreenelectronics.com hoặc www.eiae.org.

Chỉ thị tái chế sau khi hết hạn sử dụng



Màn hình thông tin công cộng mới của bạn chứa các vật liệu có thể tái chế để sử dụng cho người dùng mới.

Hãy thải bỏ màn hình theo tất cả các quy định của Địa phương, Tiểu bang và Liên bang.

Mục lục

1.	Mở thùng đựng và lắp đặt.....	1
1.1.	Mở thùng.....	1
1.2.	Phụ kiện đóng gói.....	1
1.3.	Lưu ý lắp đặt.....	1
1.4.	Hướng dẫn sử dụng các khung giá treo tường.....	2
2.	Bộ phận và chức năng.....	4
2.1.	Đầu vào/đầu ra.....	4
2.2.	Điều khiển từ xa (Tùy chọn).....	5
3.	Kết nối.....	7
3.1.	Sơ đồ kết nối hệ thống.....	7
4.	Giới thiệu công cụ xếp liên kết.....	10
4.1.	Ví dụ về các bước.....	11
5.	Menu OSD.....	12
5.1.	Điều chuyển manu OSD bằng điều khiển từ xa.....	12
5.2.	Thông quan về menu OSD.....	12
6.	Input Mode (Chế độ đầu vào).....	14
7.	Vệ sinh và khắc phục sự cố.....	16
7.1.	Vệ sinh.....	16
7.2.	Khắc phục sự cố.....	17
8.	Thông số kỹ thuật.....	18

Giao diện người dùng có thể thay đổi; hãy tham khảo máy tính thực tế để biết thông tin về các tương tác của người dùng.

1. Mở thùng đựng và lắp đặt

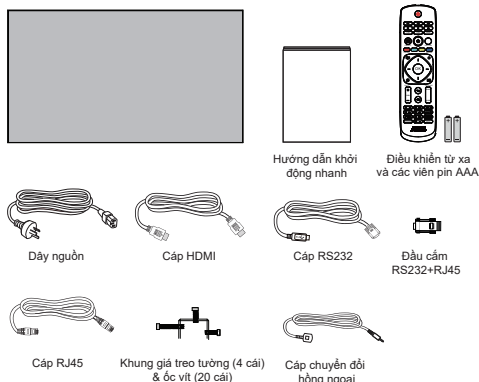
1.1. Mở thùng

- Sản phẩm này được đóng gói cùng với các phụ kiện tiêu chuẩn.
- Mọi phụ kiện tùy chọn khác có thể được đóng gói riêng.
- Do kích thước và trọng lượng của màn hình, bạn nên có hai người để di chuyển nó.
- Sau khi mở hộp đựng, hãy kiểm tra xem tất cả các bộ phận dưới đây có được bao gồm và ở trong tình trạng tốt hay không.

1.2. Phụ kiện đóng gói

Hãy kiểm tra xem bạn có nhận các món sau đây trong thùng đựng hay không:

- Màn hình LCD
- Hướng dẫn khởi động NHANH
- Điều khiển từ xa và các viên pin AAA
- Dây nguồn
- Cáp HDMI
- Cáp RS232
- Đầu cắm RS232+RJ45
- Cáp RJ45
- Khung giá treo tường (4 cái) & ốc vít (20 cái)
- Cáp chuyển đổi hồng ngoại



GHI CHÚ:

- Đối với các khu vực khác, hãy sử dụng dây nguồn phù hợp với điện áp AC của ổ cắm điện tuân thủ các quy định an toàn của từng quốc gia cụ thể.

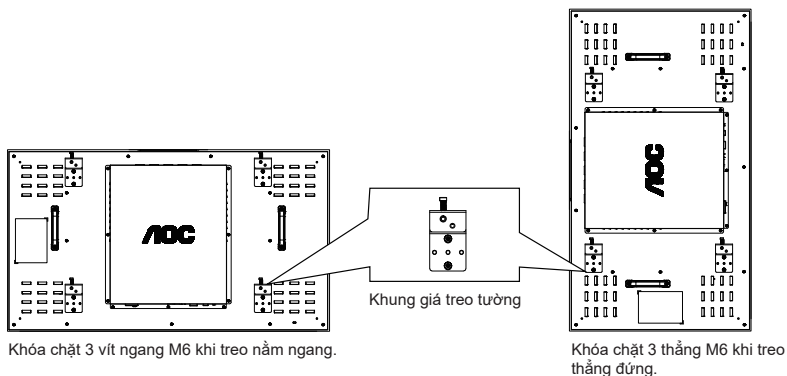
1.3. Lưu ý lắp đặt

- Do mức tiêu thụ điện năng cao, hãy luôn sử dụng phích cắm được thiết kế riêng cho sản phẩm này. Nếu cần sử dụng dây điện mở rộng, hãy tham khảo ý kiến đại lý bảo hành của bạn.
- Sản phẩm nên được lắp đặt trên bề mặt phẳng để tránh bị lật nghiêng. Cần có một khoảng trống giữa mặt sau sản phẩm và tường để thông gió thích hợp. Tránh lắp đặt sản phẩm trong nhà bếp, phòng tắm hoặc bất kỳ nơi nào khác có độ ẩm cao để phòng tránh các linh kiện điện tử nhanh bị hỏng hơn.
- Sản phẩm thường chỉ có thể hoạt động ở độ cao dưới 3000m.

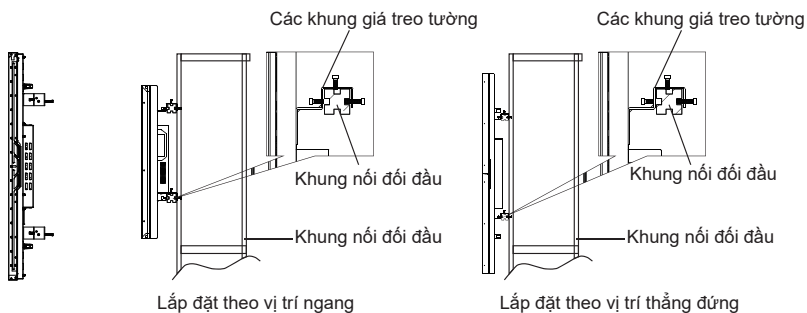
1.4. Hướng dẫn sử dụng các khung giá treo tường

1.4.1. Hướng dẫn sử dụng các khung giá treo tường

1. Lau sạch bàn rồi đặt một miếng vải mềm lên bàn, ngay phía dưới bề mặt màn hình để không làm trầy xước mặt màn hình.
2. Tham khảo ảnh đồ họa dưới đây để siết chặt các ốc vít.

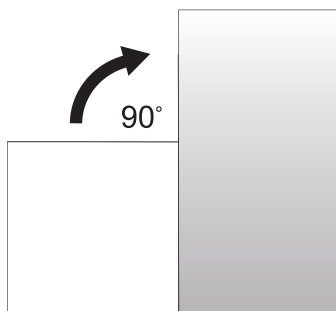


3. Sau khi siết chặt các ốc vít, màn hình có thể được treo lên tường hoặc lắp đối đầu trên giá đỡ.



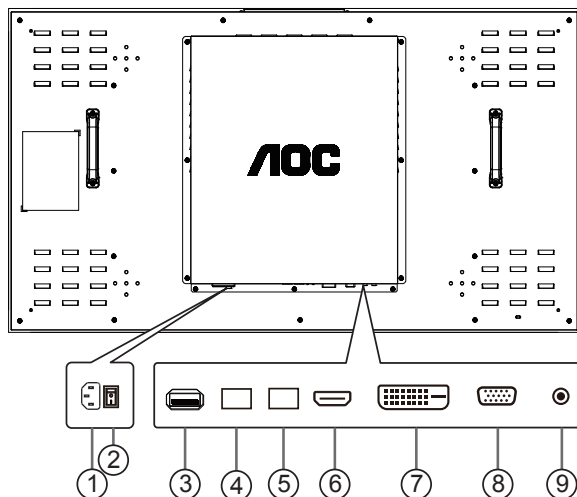
1.4.2. Lắp đặt theo vị trí thẳng đứng

Khi sử dụng giá đỡ lắp đối đầu theo vị trí thẳng đứng, hãy xoay giá đỡ đó theo chiều kim đồng hồ để di chuyển cạnh trái lên trên cùng. Điều này đảm bảo thông gió tốt và kéo dài tuổi thọ cho giá đỡ lắp đối đầu.



2. Bộ phận và chức năng

2.1. Đầu vào/đầu ra



① **AC IN**

Đầu vào nguồn điện AC.

② **MAIN POWER SWITCH**

Bật hoặc tắt nguồn điện chính.

③ **USB PORT**

Dùng cho chức năng cập nhật phần mềm và chức năng phát nội dung đa phương tiện.

④ **RS232 / IR IN** / ⑤ **RS232 / IR OUT**

Đầu vào/ra mạng RS232/hồng ngoại cho chức năng vòng lặp.

⑥ **HDMI IN**

Đầu vào HDMI.

⑦ **DVI IN**

Đầu vào video DVI-D.

⑧ **VGA IN (D-Sub)**

Đầu vào video VGA.

⑨ **IR IN**

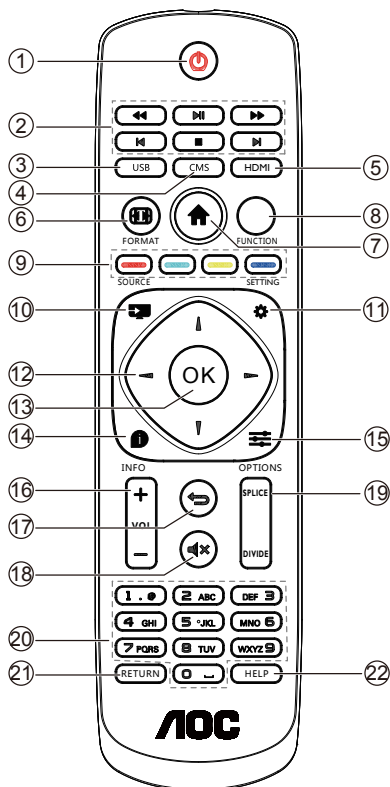
Đầu vào tín hiệu hồng ngoại cho chức năng vòng lặp.

Lưu ý:

- Cảm biến điều khiển từ xa của màn hình này sẽ dừng hoạt động nếu đầu cắm [IR IN] được kết nối.

2.2. Điều khiển từ xa (Tùy chọn)

2.2.1. Các chức năng chung



- ① **[Power]** Nút **NGUỒN**
Bật màn hình hoặc chuyển màn hình sang chế độ chờ.
Nhấn giữ nút **NGUỒN** cho đến khi tắt nguồn.
- ② **Nút [PHÁT]**
Điều khiển phát lại các tập tin đa phương tiện.
- ③ **Nút [USB]**
Vào nguồn tín hiệu USB.
- ④ **Nút [CMS]**
Vào ứng dụng Cloud CMS.
- ⑤ **Nút [HDMI]**
Vào nguồn tín hiệu HDMI.
- ⑥ **[Format]** Nút **FORMAT**
Bị giới hạn.
- ⑦ **[Home]** Nút **HOME**
Vào các công cụ đầu tiên trên Trình khởi động Android.
- ⑧ **Nút FUNCTION**
Bị giới hạn.
- ⑨ **[Red] [Green] [Yellow] [Blue]** Nút **COLOR**
Bị giới hạn.
- ⑩ **[Source]** Nút **Source**
Chọn nguồn tín hiệu vào.
- ⑪ **[Settings]** Nút **Settings**
Truy nhập menu OSD.
- ⑫ **[Up] [Down] [Left] [Right]** Nút **NAVIGATION**
Nút điều chuyển lên, xuống, sang trái và phải.
- ⑬ **Nút [OK]**
Xác nhận mục nhập hoặc lựa chọn.
- ⑭ **[Info]** Nút **INFO (THÔNG TIN)**
Hiển thị menu OSD thông tin.
- ⑮ **[Options]** Nút **OPTIONS (TÙY CHỌN)**
Truy cập các tùy chọn hiện có sẵn cho Đầu vào media/Trình phát PDF/Ứng dụng Cloud CMS.

16 **Nút VOLUME**

Chỉnh mức âm lượng.

17 **Nút BACK**

Trở về trang trước hoặc thoát khỏi chức năng trước đó.

18 **Nút MUTE**

Tắt hoặc bật lại âm lượng.

19 **Nút [SPLICE (LẮP ĐỐI ĐẦU)]**

Chức năng hiển thị toàn màn hình.

Lưu ý: Sau khi cài đặt thành công chế độ lắp đối đầu, nút này có thể thực hiện tích hợp một nút của toàn bộ thiết bị lắp đối đầu vào màn hình hiển thị.

Nút [DIVIDE (PHÂN CHIA)]

CHỨC NĂNG hiển thị màn hình đơn.

Lưu ý: Sau khi cài đặt thành công chế độ lắp đối đầu, nút này có thể thực một nút để phân chia màn hình hiển thị tổng hợp thành màn hình hiển thị đơn.

20 **Nút [Số]**

Nhập số hoặc văn bản.

21 **Nút [RETURN (TRỞ VỀ)]**

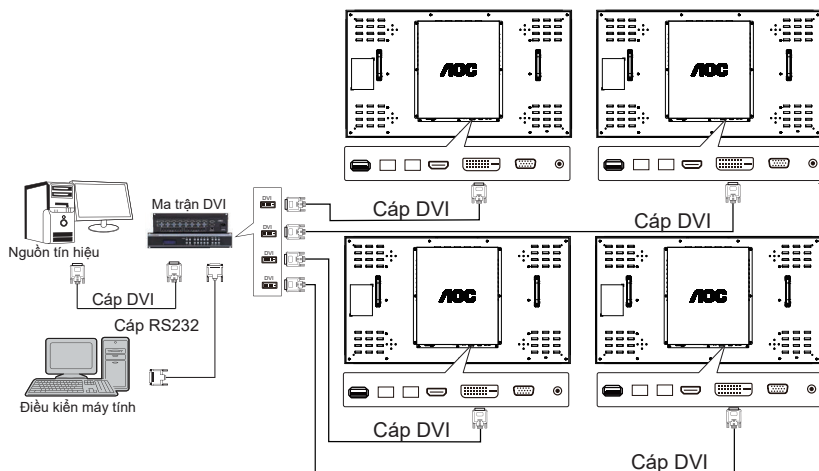
Bị giới hạn.

22 **Nút [HELP (TRỢ GIÚP)]**

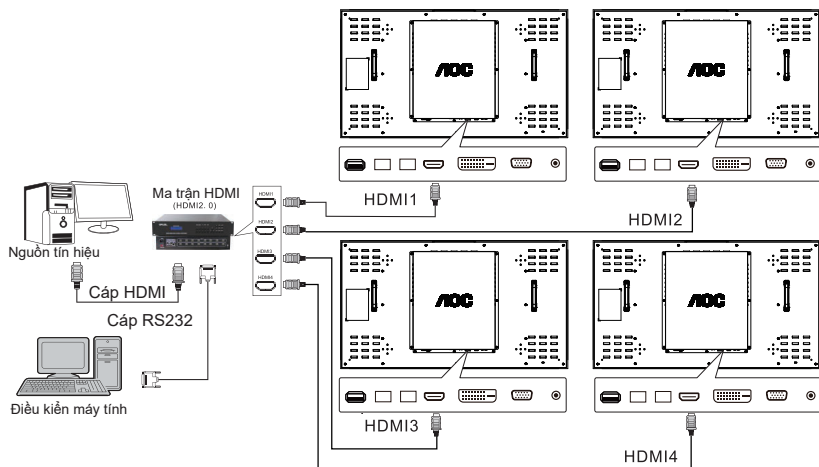
Bị giới hạn.

3.1.2. Kết nối tín hiệu lắp đặt đầu

Giải pháp 1: Bộ phân phối DVI+DVI (độ phân giải hỗ trợ tối đa là 3840x2160@30Hz)
(Độ phân giải tối đa chỉ có thể được hỗ trợ khi sử dụng cáp HDMI-DVI)

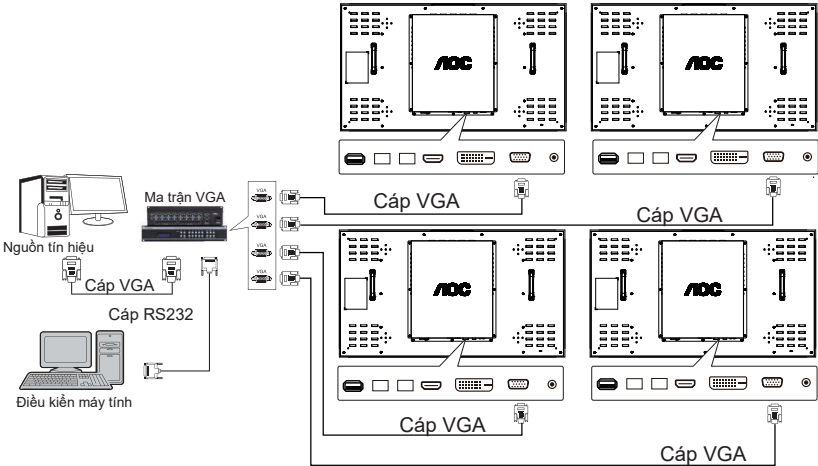


Giải pháp 2: Ma trận HDMI+HDMI (độ phân giải hỗ trợ tối đa là 3840x2160@60Hz)



Lưu ý: Kết nối đầu ra nguồn tín hiệu với đầu vào ma trận. Tín hiệu được kết nối với cổng HDMI trên nhiều máy tính qua đầu ra ma trận. Cổng nối tiếp RS232 của ma trận sẽ kết nối máy tính điều khiển qua cáp RS232.

Giải pháp 3: Ma trận VGA+VGA matrix (độ phân giải hỗ trợ tối đa là 1920x1080@60Hz)



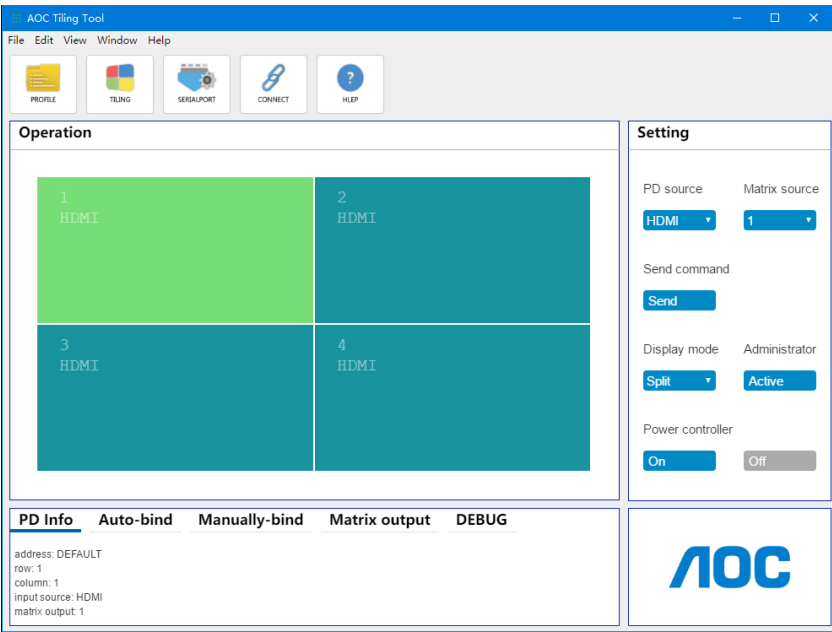
Lưu ý: Kết nối đầu ra nguồn tín hiệu với đầu vào ma trận. Tín hiệu được kết nối với cổng VGA trên nhiều máy tính qua đầu ra ma trận. Cổng nối tiếp RS232 của ma trận sẽ kết nối máy tính điều khiển qua cáp RS232.

Hướng dẫn: Ma trận trong Giải pháp 2 và 3 có thể là ma trận lai. Để duy trì hiệu ứng hiển thị tốt, bạn nên sử dụng ma trận của các thương hiệu nổi tiếng trên thị trường hoặc thương hiệu chúng tôi khuyên dùng.

4. Giới thiệu công cụ xếp liên kết

Hướng dẫn:

- 1. Công cụ xếp liên kết được cung cấp bởi các đại lý. Hãy liên hệ với đại lý về phần mềm này.
- 2. Phần mềm này là bộ lắp đặt đầu để điều chỉnh và điều khiển, cũng như bảo lưu và chuyển giao phương pháp lắp đặt đầu thông dụng
- 3. Phần mềm hỗ trợ các hệ điều hành sau: Windows XP/7/8/10.
- 4. Để có hướng dẫn chi tiết, hãy kiểm tra menu "Help (Trợ giúp)"  trên phần mềm.



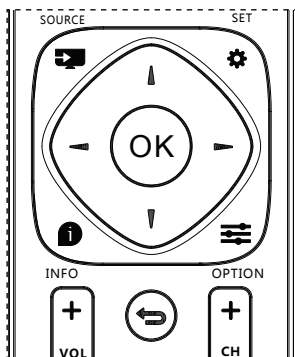
4.1. Ví dụ về các bước

Các bước:

1. Tạo ma trận (cột, hàng, hướng kết nối) dựa trên cáp kết nối PD thực tế.
2. Thiết lập cổng kết nối PD và ma trận (tên cổng kết nối và tốc độ truyền).
3. Nhấp vào kết nối cổng nối tiếp (nút thứ 4 ở phía trên giao diện chính).
Lưu ý: Biểu tượng nút sẽ thay đổi sau khi thực hiện kết nối.
4. Đăng nhập như quản trị viên.
5. Trong vùng quản lý, hãy chọn thẻ “Auto operation (Thao tác tự động)” và nhấp các nút sau theo trình tự:
 - a. Hiện thị mã địa chỉ: Nhấp vào nó và mã địa chỉ sẽ được hiển thị trên tất cả các PD.
 - b. Phân phối mã địa chỉ: Nhấp vào nó và đợi một lát. Các PD sẽ hiển thị “Distributed (Đã phân phối)” theo trình tự.
 - c. Liên kết mã địa chỉ: Nhấp vào nó và đợi một lát. Các PD sẽ hiển thị “Bound (Đã liên kết)” theo trình tự.
6. Thao tác lắp đặt đầu:
 - a. Trường hợp cổng nối tiếp đơn: Nhấp chuột trái để chọn bất kỳ PD nào và nhấp chuột phải vào PD đó. Chọn “Combine All (Kết hợp tất cả)” và nhấp nút “Click and Execute (Nhấp và thực hiện)” để thực hiện thao tác lắp đặt đầu.
 - b. Trường hợp cổng nối tiếp kép: Nhấp chuột trái để chọn bất kỳ PD nào và nhấp chuột phải vào vùng PD đó. Chọn “Combine Display (Kết hợp màn hình)” và chọn nguồn tín hiệu của PD (HDMI, VGA, DVI) và kênh đầu vào vào ma trận (cổng đầu ra ma trận a.k.a.). Nhấp nút “Click and Execute (Nhấp và thực hiện)” để thực hiện thao tác lắp đặt đầu.
7. Thao tác phân chia:
Nhấp chuột trái để chọn bất kỳ PD nào đã lắp đầu đầu và nhấp chuột phải vào vùng PD đó. Chọn “Divide Display (Phân chia màn hình)”. Nhấp nút “Click and Execute (Nhấp và thực hiện)” để thực hiện thao tác phân chia.
8. Cài các thông số màn hình PD:
Nhấp chuột trái vào PD và chuột phải vào PD này. Chọn “Screen Parameter Adjustment (Điều chỉnh thông số màn hình)” và cài các thông số PD.

5. Menu OSD

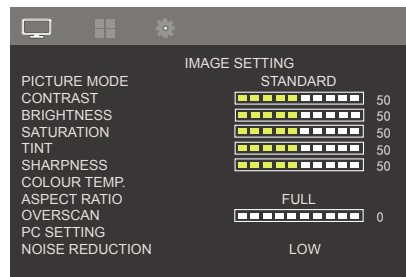
5.1. Điều chuyển manu OSD bằng điều khiển từ xa



1. Nhấn nút trên điều khiển từ xa để hiển thị menu OSD.
2. Nhấn nút hoặc để chọn mục bạn muốn điều chỉnh.
3. Nhấn nút [OK] hoặc để vào menu phụ.
4. Trong menu phụ, nhấn nút hoặc để chuyển đổi giữa các mục, nhấn nút hoặc để điều chỉnh cài đặt. Nếu có menu phụ, nhấn nút [OK] hoặc để vào menu phụ.
5. Nhấn nút để trở về menu trước, hoặc nhấn nút để thoát menu OSD.

5.2. Thông quan về menu OSD

5.2.1. IMAGE SETTING (CÀI ĐẶT ẢNH)



PICTURE MODE (CHẾ ĐỘ HÌNH)

Chọn chế độ hình.

CONTRAST (ĐỘ TƯƠNG PHẢN)

Điều chỉnh mức độ tương phản cho tín hiệu đầu vào.

BRIGHTNESS (ĐỘ SÁNG)

Điều chỉnh độ sáng ảnh cho tín hiệu đầu vào.

SATURATION (ĐỘ BẢO HÒA)

Điều chỉnh độ bảo hòa màn hình

Nhấn nút , màu da sẽ trở nên hơi xanh.

Nhấn nút , màu da sẽ trở nên hơi tím.

TINT (ĐỘ MÀU)

Chỉnh độ màu màn hình.

Nhấn nút để tăng độ màu.

Nhấn nút để giảm độ màu.

LƯU Ý: chỉ chế độ Video.

SHARPNESS (ĐỘ SẮC NÉT)

Chức năng này có khả năng kỹ thuật số để giữ hình ảnh luôn sắc nét vào bất cứ lúc nào.

Nó có thể điều chỉnh để nhận hình ảnh rõ nét hoặc mềm mại tùy thích và cài riêng cho từng chế độ hình ảnh.

COLOUR TEMP. (NHIỆT ĐỘ MÀU)

Nó được dùng để điều chỉnh nhiệt độ màu.

ASPECT RATIO (TỈ LỆ KHUNG HÌNH)

Điều chỉnh tỉ lệ rộng và cao của màn hình.

OVERSCAN (QUÉT QUÁ MỨC)

Thay đổi vùng hiển thị của hình ảnh.

PC SETTING (CÀI ĐẶT MÁY TÍNH)

Điều chỉnh cài đặt màn hình VGA.

LƯU Ý: chỉ chế độ Video.

NOISE REDUCTION (KHỬ ÒN)

Điều chỉnh mức khử ồn.

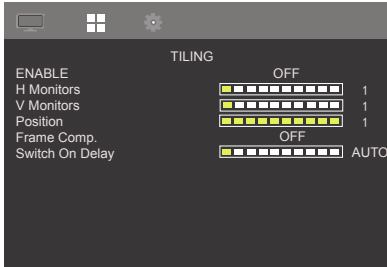
GAMMA (GAMA)

Chọn gama màn hình. Nó liên quan đến đường cong hiệu suất độ sáng của tín hiệu đầu vào.

BACKLIGHT (ĐÈN NỀN)

Điều chỉnh độ sáng ảnh cho phòng nền.

5.2.2. TILING (XẾP LIỀN KÈ)



ENABLE (BẬT)

Chọn để bật/tắt chức năng khung hình.

H Monitors (Màn hình ngang)

Điều khiển vị trí Ảnh Ngang trong vùng hiển thị của màn hình LCD.

V Monitors (Màn hình thẳng đứng)

Điều khiển vị trí Ảnh Thẳng Đứng trong vùng hiển thị của màn hình LCD.

Position (Vị trí)

Chọn vị trí màn hình này trong ma trận màn hình.

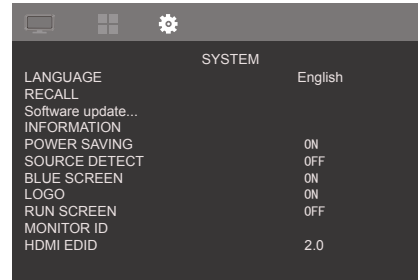
Frame Comp. (Bù khung hình)

Chọn để bật hoặc tắt chức năng bù khung hình. Nếu đã chọn {Yes (Có)}, màn hình sẽ điều chỉnh hình ảnh để bù cho chiều rộng của các mép vát màn hình để hiển thị hình ảnh chính xác.

Switch On Delay (Chậm bật nguồn)

Cài chức năng chậm bật nguồn.

5.2.3. SYSTEM (HỆ THỐNG)



LANGUAGE (NGÔN NGỮ)

Chọn ngôn ngữ dùng trên menu OSD.

Các tùy chọn gồm: Tiếng Việt/ 简体中文

RECALL (PHỤC HỒI)

Thiết lập lại mọi cài đặt về giá trị mặc định gốc.

Software Update (Cập nhật phần mềm)...

Cập nhật firmware vô hướng qua USB.

INFORMATION (THÔNG TIN)

Hiện thị thông tin về màn hình của bạn.

POWER SAVING (TIẾT KIỆM ĐIỆN)

Bật hoặc tắt các chế độ tiết kiệm điện.

SOURCE DETECT (ĐÒ TÌM NGUỒN TÍN HIỆU)

Chọn để cho phép màn hình dò tìm và hiển thị tự động các nguồn tín hiệu có sẵn.

BLUE SCREEN (MÀN HÌNH XANH)

Bật hoặc tắt chế độ màn hình xanh.

LOGO (BIỂU TƯỢNG)

Chọn để bật hoặc tắt hình Logo khi bật màn hình của bạn.

RUN SCREEN (CHẠY MÀN HÌNH)

Bật hoặc tắt chức năng chạy màn hình.

MONITOR ID (Mã nhận dạng màn hình)

Cài mã nhận dạng để kiểm soát màn hình qua kết nối RS232C. Mỗi màn hình phải có một mã nhận dạng duy nhất khi kết nối với nhiều chiếc màn hình loại này. Phạm vi mã nhận dạng màn hình là khoảng từ 1 - 255.

HDMI EDID (Dữ liệu Nhận dạng Màn hình Mở rộng HDMI)

Chọn Dữ liệu Nhận dạng Màn hình Mở rộng HDMI hỗ trợ.

Help (Trợ giúp)

Chọn trợ giúp trực tuyến.

6. Input Mode (Chế độ đầu vào)

PC Resolution (Độ phân giải máy tính):

Độ phân giải chuẩn	Độ phân giải hoạt động		Tốc độ nạp mới lại	Tỉ lệ điểm ảnh
	Điểm ảnh ngang	Đường thẳng		
VGA	640	480	60 Hz	25,175 MHz
			72 Hz	31,5 MHz
			75 Hz	31,5 MHz
WVGA	720	400	70 Hz	28,322 MHz
SVGA	800	600	60 Hz	40 MHz
			75 Hz	49,5 MHz
XGA	1024	768	60 Hz	65 MHz
			75 Hz	78,75 MHz
WXGA	1280	768	60 Hz	79,5 MHz
SXGA	1280	1024	60 Hz	108 MHz
WXGA	1360	768	60 Hz	85,5 MHz
UXGA	1600	1200	60 Hz	162 MHz
HD1080	1920	1080	60 Hz	148,5 MHz

Độ phân giải SD:

Độ phân giải chuẩn	Độ phân giải hoạt động		Tốc độ nạp mới lại	Tỉ lệ điểm ảnh
	Điểm ảnh ngang	Đường thẳng		
480i	720	480	59,94 Hz	27 MHz
480p				
576i	720	576	50 Hz	27 MHz
576p				

Độ phân giải HD:

Độ phân giải chuẩn	Độ phân giải hoạt động		Tốc độ nạp mới lại	Tỉ lệ điểm ảnh
	Điểm ảnh ngang	Đường thẳng		
720p	1280	720	50 Hz	74,25 MHz
			60 Hz	
1080i	1920	1080	50 Hz	74,25 MHz
			60 Hz	74,176 MHz
1080p	1920	1080	50 Hz	148,5 MHz
			60 Hz	148,325 MHz
2160i	3840	2160	30 Hz	297 MHz
2160p (chỉ hỗ trợ HDMI)	3840	2160	60 Hz	594 MHz

- Chất lượng văn bản máy tính là tối ưu ở chế độ HD 1080 (1920 x 1080, 60Hz).
- Màn hình máy tính của bạn có thể hiển thị khác nhau tùy vào nhà sản xuất (và phiên bản Windows cụ thể của bạn).
- Kiểm tra sách hướng dẫn máy tính để biết thông tin về cáchs kết nối máy tính với màn hình.
- Nếu tồn tại chế độ chọn tần số dọc và ngang, hãy chọn 60Hz (dọc) và 31.5KHz (ngang). Trong một số trường hợp, các tín hiệu bất thường (như đường sọc) có thể xuất hiện trên màn hình khi tắt nguồn máy tính (hoặc nếu máy tính bị ngắt kết nối). Nếu vậy, hãy nhấn nút **[INPUT]** để vào chế độ video. Ngoài ra, đảm bảo máy tính đã được kết nối.
- Khi tín hiệu đồng bộ ngang có vẻ không đều ở chế độ RGB, hãy kiểm tra chế độ tiết kiệm điện trên máy tính hoặc các kết nối cáp.
- Bảng cài đặt màn hình tuân thủ các tiêu chuẩn IBM/VESA và dựa trên đầu vào analog.
- Chế độ hỗ trợ DVI được xem là giống với chế độ hỗ trợ máy tính.
- Định giờ tốt nhất cho tần số dọc đối với mỗi chế độ là 60Hz.

7. Vệ sinh và khắc phục sự cố

7.1. Vệ sinh

Thận trọng khi sử dụng màn hình

- Không đưa tay, mặt hoặc đồ vật gần với các lỗ thông gió trên màn hình. Mặt trên màn hình thường rất nóng do nhiệt độ cao của khí thải đang thoát ra qua các lỗ thông gió. Bạn có thể bị bỏng hoặc thương tích cá nhân nếu đưa bất kỳ bộ phận cơ thể nào gần với các lỗ thông gió. Đặt bất kỳ vật thể nào gần đỉnh màn hình cũng có thể dẫn đến thiệt hại do nhiệt đối với vật thể đó cũng như chính màn hình.
- Đảm bảo ngắt kết nối mọi loại cáp trước khi di chuyển màn hình. Di chuyển màn hình có gắn cáp có thể làm hỏng cáp và vì vậy gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Ngắt kết nối phích cắm điện khỏi ổ cắm trên tường để phòng ngừa an toàn trước khi thực hiện mọi loại quy trình vệ sinh hoặc bảo trì.

Hướng dẫn vệ sinh mặt trước

- Mặt trước màn hình đã được xử lý đặc biệt. Chỉ lau nhẹ bề mặt bằng khăn lau hoặc vải mềm có xơ.
- Nếu bề mặt bị bẩn, hãy ngâm khăn mềm không xơ vào dung dịch tẩy rửa nhẹ. Vắt khăn để loại bỏ chất lỏng dư thừa. Lau bề mặt màn hình để loại bỏ bụi bẩn. Sau đó, sử dụng khăn khô cùng loại để lau khô.
- Không làm trầy xước hoặc chạm vào bề mặt màn hình bằng ngón tay hoặc bất kỳ vật cứng nào.
- Không dùng các chất dễ bay hơi như thuốc xịt, dung môi và chất pha loãng.

Hướng dẫn vệ sinh mặt sau

- Nếu vỏ màn hình bị dơ, hãy lau nó bằng vải khô mềm.
- Nếu vỏ màn hình cực kỳ dơ, hãy ngâm khăn không xơ vào dung dịch tẩy rửa nhẹ. Vắt khăn để loại bỏ càng nhiều độ ẩm càng tốt. Lau vỏ màn hình. Sử dụng một khăn khô khác để lau cho đến khi bề mặt khô.
- Không để bất kỳ nước hoặc chất tẩy rửa nào tiếp xúc với bề mặt màn hình. Nếu nước hoặc hơi ẩm lọt vào bên trong màn hình, có thể xảy ra sự cố về điện và điện giật.
- Không cào hoặc đập vào vỏ màn hình bằng các ngón tay hoặc bất kỳ loại vật cứng nào.
- Không sử dụng các chất ăn mòn như thuốc xịt, dung môi và chất pha loãng để lau vỏ màn hình.
- Không đặt bất cứ thứ gì làm bằng cao su hoặc nhựa PVC gần màn hình trong thời gian dài.

7.2. Khắc phục sự cố

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể	Cách khắc phục
Không hiển thị hình ảnh	1. Dây nguồn bị ngắt kết nối. 2. Chưa bật công tắc nguồn chính ở mặt sau màn hình. 3. Nguồn tín hiệu vào được chọn không có kết nối. 4. Màn hình ở chế độ chờ.	1. Cắm dây nguồn vào. 2. Đảm bảo đã bật công tắc nguồn. 3. Thực hiện kết nối tín hiệu với màn hình.
Màu sắc bất thường	Cáp tín hiệu chưa được kết nối đúng cách.	Đảm bảo đã cắm chặt cáp tín hiệu vào mặt sau màn hình.
Hình ảnh bị biến dạng với các mẫu bất thường	1. Cáp tín hiệu chưa được kết nối đúng cách. 2. Tín hiệu đầu vào nằm ngoài khả năng hoạt động của màn hình.	1. Đảm bảo đã cắm chặt cáp tín hiệu. 2. Kiểm tra nguồn tín hiệu video để xem nó có nằm ngoài phạm vi hoạt động của màn hình không. Hãy kiểm tra thông số kỹ thuật của nó với phần thông số kỹ thuật của màn hình này.
Hình ảnh hiển thị hiện không lấp đầy kích thước toàn màn hình.	1. Chế độ thu phóng không được cài chính xác. 2. Chế độ Scan (Quét) có thể được cài không chính xác sang Underscan (Quét dưới mức). 3. Nếu hình ảnh vượt quá kích thước màn hình, chế độ Scan (Quét) có thể cần được cài sang Underscan (Quét dưới mức).	Sử dụng chế độ Zoom (Thu phóng) hoặc chức năng Zoom (Thu phóng) tùy chỉnh trong menu Screen (Màn hình) để tinh chỉnh hình học hiển thị và thông số tần số thời gian.
Một số phần hình ảnh không sáng lên	Một số điểm ảnh trên màn hình có thể không bật lên	Màn hình này được sản xuất bằng trình độ công nghệ có độ chính xác cực cao, nhưng đôi khi một số điểm ảnh trên màn hình có thể không hiển thị. Đây không phải là lỗi.
Hình ảnh sau vẫn có thể được nhìn thấy trên màn hình sau khi màn hình tắt. (Ví dụ về các hình ảnh tĩnh bao gồm logo, trò chơi video, hình ảnh máy tính và hình ảnh hiển thị ở chế độ bình thường 4:3)	Hình ảnh tĩnh sẽ hiển thị trong một thời gian dài	Đừng để hình ảnh tĩnh hiển thị trong một thời gian dài vì điều này có thể tạo ra "ảnh ảo" tồn tại vĩnh viễn trên màn hình.

8. Thông số kỹ thuật

Mẫu		46D9115
Kích thước màn hình chéo		116,84 cm
Độ phân giải tối đa		1920 (Ngang) x 1080 (Dọc) @ 60 Hz
Độ phân giải tối ưu		1920 x 1080 @60 Hz
Vùng xem		1018,08mm (Ngang) x 572,67mm (Dọc)
Nguồn điện chính		100-240V~, 50-60 Hz 3A
Mức tiêu thụ điện		170 W (Tối đa) 155 W (Chuẩn)
Tiêu thụ điện (Chế độ chờ)		< 0,5 W
Kích thước (Không có giá đỡ) [Rộng x Cao x Dày]		1022,0 x 576,6 x 110,45 mm
Nhiệt độ	Hoạt động	0°C - 40°C
	Bảo quản	-20°C - 60°C
Độ ẩm	Hoạt động	20% - 80%
	Bảo quản	10% - 90%
Độ cao	Hoạt động	0 - 3.000 m
	Bảo quản	0 - 9.000 m

Mẫu		55D9115
Kích thước màn hình chéo		139,7 cm
Độ phân giải tối đa		1920 (Ngang) x 1080 (Dọc) @ 60 Hz
Độ phân giải tối ưu		1920 x 1080 @60 Hz
Vùng xem		1209,6mm (Ngang) x 680,4mm (Dọc)
Nguồn điện chính		100-240V~, 50-60 Hz 3A
Mức tiêu thụ điện		260 W (Tối đa) 245 W (Chuẩn)
Tiêu thụ điện (Chế độ chờ)		< 0,5 W
Kích thước (Không có giá đỡ) [Rộng x Cao x Dày]		1213,7 x 684,5 x 111,15 mm
Nhiệt độ	Hoạt động	0°C - 40°C
	Bảo quản	-20°C - 60°C
Độ ẩm	Hoạt động	20% - 80%
	Bảo quản	10% - 90%
Độ cao	Hoạt động	0 - 3.000 m
	Bảo quản	0 - 9.000 m

2019 © Bảo lưu mọi bản quyền.

Chúng tôi có thể thay đổi các thông số kỹ thuật mà không cần thông báo trước.